CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/2026/BC-HĐQT	*Thuận An, ngày 23 tháng 01 năm 2026*

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN
DN: OU=CTY CP CÀ PHÊ THUẬN AN, O=CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN, E=congtycaphethuanan.tan@gmail.com
Reason: I agree to specified parts of this document
Location: Tôi đồng ý
Date: 2026.01.23 08:54:53+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN**

- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, tỉnh Lâm Đồng.
- Điện thoại: (0261) 3747 053; Fax: ; Email: ***Motlv@ttgroup.com.vn***
- Vốn điều lệ: 16.136.900.000 đồng
- Mã chứng khoán: TAN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Chủ tịch HĐQT/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	09/05/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị: Báo cáo năm 2025

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Bùi Tuấn Long	Chủ tịch HĐQT	14/06/2024	
2	Ông: Lê Văn Một	Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty	14/06/2024	
3	Bà: Trịnh Thị Mai Dung	Thành viên HĐQT	14/06/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Bùi Tuấn Long	12/12	100%	
2	Ông: Lê Văn Một	12/12	100%	
3	Bà: Trịnh Thị Mai Dung	12/12	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện chức năng giám sát đối với Ban Giám đốc thông qua chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất và việc xem xét, ban hành các Nghị quyết của HĐQT. Trên cơ sở các Nghị quyết đã ban hành và tình hình phát sinh trong hoạt động của Công ty, HĐQT tập trung giám sát các nội dung chủ yếu sau:

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, trong đó chú trọng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và bám sát Chiến lược phát triển giai đoạn 2024–2028 của Công ty;

- Công tác sắp xếp, kiện toàn bộ máy nhân sự; tuyển dụng bổ sung nhân sự có chuyên môn phù hợp với định hướng và mục tiêu sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động;

- Việc mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Công tác tổ chức, quản lý và điều hành bộ máy; kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích, đóng góp hiệu quả cho Công ty; đồng thời chỉ đạo chấn chỉnh, thay thế các cán bộ yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; giám sát việc triển khai các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị qua các kỳ họp; chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng các quy định của pháp luật;

- Chỉ đạo thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật về chứng khoán áp dụng đối với công ty đại chúng.

Qua công tác giám sát, HĐQT nhận thấy Ban Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ và các quy chế của Công ty; thường xuyên bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và các Nghị quyết của HĐQT, chủ động đề xuất và triển khai các giải pháp phù hợp với diễn biến của nền kinh tế, thị trường và tình hình thực tế của Công ty, góp phần tiết kiệm chi phí, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động chung.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01a/2025/NQ-HĐQT-TAN	04/03/2025	V/v phê duyệt triển khai tổ chức cho CBNV và CNSX tham dự Ngày hội văn hóa T&T – SHB vào ngày 15/03/2025
2	01/2025/NQ-HĐQT-TAN	27/03/2025	V/v gia hạn ngày tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2025
3	02/2025/NQ-HĐQT-TAN	14/04/2025	V/v thông qua Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
4	03/2025/NQ-HĐQT-TAN	06/05/2025	V/v bổ sung chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
5	04/2025/NQ-HĐQT-TAN	09/12/2025	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025
6	01/2025/QĐ-HĐQT	15/04//2025	V/v Thành lập ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
7	02/2025/QĐ-HĐQT	15/04/2025	V/v phân công soạn thảo Văn kiện ĐHĐCĐ năm 2025
8	03/2025/QĐ-HĐQT	05/05/2025	V/v Thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông ĐH ĐCĐ TN năm 2025
9	04/2025/QĐ-HĐQT	29/05/2025	V/v nâng bậc lương đối với Bà Lê Thị Định – KTT

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông: Ngô Hồng Minh	Trưởng ban	14/06/2024	Đại học
2	Ông: Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	14/06/2024	Đại học
3	Ông: Tô Mạnh Hà	Thành viên	14/06/2024	Thạc sĩ QTKD

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Ngô Hồng Minh	06/06	100%	100%	
2	Ông: Nguyễn Anh Tuấn	06/06	100%	100%	
3	Ông: Tô Mạnh Hà	06/06	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

a) Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành theo quy định tại Điều lệ Công ty trên các công việc:

- Quản trị, điều hành Công ty thực hiện theo Điều lệ, Nghị quyết Đại hội cổ đông;

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đầy đủ, kịp thời hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với quy mô phát triển và đặc thù của Công ty;

- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong từng dự án, hoạt động cụ thể thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

b) Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm theo quy định;

c) Lập báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát hàng quý, kết quả thẩm định báo cáo tài chính theo quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An;

d) Kịp thời thông báo cho HĐQT về những vi phạm của người quản lý, điều hành, yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều lệ Công ty;

đ) Họp BKS định kỳ (trực tiếp hoặc theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản) và tổng kết công tác thực hiện hàng quý và đề ra kế hoạch hành động cho quý tiếp theo.

g) Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ của Công ty, của Pháp luật và theo yêu cầu của HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty là mối quan hệ phối hợp, theo nguyên tắc bình đẳng, minh bạch và độc lập. Đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): ***Không có***

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Lê Văn Một	12/02/1978	Thạc sỹ quản lý công	14/06/2024

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà: Lê Thị Định	10/06/1985	Cử nhân kế toán	10/03/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: ***Không có***

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Có danh sách kèm theo

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: ***Không có***

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: ***Không có***

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): ***Không có***

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: ***Không có***

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: ***Không có***

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Có danh sách kèm theo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: ***Không có***

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Tuấn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

Mã chứng khoán: TAN

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
1	**Bùi Tuấn Long**		**Chủ tịch HĐQT**			**14/06/2024**		**Bổ nhiệm mới**	**Người nội bộ**
1.1	Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp – CTCP		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc						
1.2	Công ty cổ phần vật tư nông nghiệp 1 Hải phòng		Chủ tịch HĐQT						
1.3	Bùi Đăng Tuyên								Bố đẻ
1.4	Nguyễn Thị Oanh								Mẹ đẻ
1.5	Dương Thị Huyền								Vợ
1.6	Bùi Thùy Linh								Con ruột
1.7	Bùi Đăng Tuấn Phong								Con ruột
1.8	Bùi Chí Dũng								Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
2	**Lê Văn Một**		**TV HĐQT - Giám đốc**			**14/06/2024**			**Người nội bộ**
2.1	Văn phòng Khu vực Tây Nguyên – Tập đoàn T&T		Phó TGĐ						
2.2	Công ty TNHH XNK Rau quả Đăk Nông		Chủ tịch – Giám đốc						
2.3	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Cuộc sống xanh T&T		Tổng Giám đốc						
2.4	Lê Văn Cửu								Cha
2.5	Hồ Thị Lẫm								Mẹ
2.6	Trần Thị Mỹ Lan								Vợ
2.7	Lê Phương Huyền								Con
2.8	Lê Quốc Việt								Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
2.9	Lê Thị Hồng Danh								Chị ruột
2.10	Lê Văn Phận								Anh ruột
2.11	Lê Thị Bạch Tuyết								Chị ruột
2.12	Lê Văn Thảo								Anh ruột
2.13	Lê Văn Trường								Anh ruột
2.14	Lê Thị Trương								Chị ruột
2.15	Lê Thị Mười								Chị ruột
3	**Trịnh Thị Mai Dung**		**TV HĐQT**			**14/06/2024**			**Người nội bộ**
3.1	Ban KSTK, Tập đoàn T&T		CV.CC						
3.2	Trịnh Văn Đức								Bố (đã mất)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
3.3	Nguyễn Thị Xuân								Mẹ
3.4	Hồ Sỹ Hoàn								Chồng
3.5	Hồ An Khánh Hồ Bảo Khánh Hồ Nam Khánh								Con
3.6	Trịnh Văn Lập								Em ruột
3.7	Trịnh Hoài Dương								Em ruột
BAN KIỂM SOÁT									
1	**Ngô Hồng Minh**	**058C271290**	**Trưởng BKS**			**14/06/2024**			**Người nội bộ**
	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ BVIM					31/5/2024			Trưởng BKS
	Công ty cổ phần kinh doanh và đầu tư Việt Hà					27/9/2023			Thành viên BKS

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Nội					27/9/2023			Kế toán trưởng
1.1	Ngô Văn Phong								Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Yên								Mẹ đẻ
1.3	Ngô Thị Lan Anh								Chị ruột
1.4	Ngô Thị Bình								Chị ruột
1.5	Trần Thị Phương Thảo								Vợ
1.6	Ngô Bảo Linh								Con ruột
2	**Nguyễn Anh Tuấn**		**TV BKS**			**14/06/2024**			
	Công ty CP Đầu tư Sản xuất và Kinh doanh Thực phẩm Hà Nội		Kế toán trưởng						

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
2.1	Nguyễn Xuân Hách								Cha
2.2	Đảm Thị Huyền								Mẹ
2.3	Bùi Thị Hằng Vân								Vợ
2.4	Nguyễn Thu Hoài								Chị ruột
2.5	Dương Thị Thiều								Mẹ vợ
2.6	Đỗ Trung Kiên								Anh rể
3	**Tô Mạnh Hà**		**TV BKS**			**14/06/2024**			
3.1	Tô Xuân Nam								Bố

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
3.2	Hoàng Thị Được								Mẹ
3.3	Vũ Thị Thanh Thủy								Vợ
3.4	Tô Đức Anh Tô Thanh Uyên								Con
3.5	Tô Thúy Hằng								Em
3.6	Tô Hoàng Hải								Em
BAN ĐIỀU HÀNH									
1	**Lê Thị Định**		**Kế toán trưởng**			**18/07/2021**			
1.1	Lê Văn Minh								Cha
1.2	Nguyễn Thị Thu								Mẹ
1.3	Nguyễn Hải Bắc								Chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
1.4	Nguyễn Lê Tường Vy								Con
1.5	Nguyễn Lê Khánh Vy								Con
1.6	Lê Văn Bình								Anh ruột
1.7	Lê Thị Phượng								Em ruột
2.	**Phan Lê Kim Ngân**		**Phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty**						
2.1	Phan Văn Toàn								Bố
2.2	Nguyễn Thị Cúc								Mẹ
2.3	Phan Lê Kim Bảo								Em ruột

CỔ ĐÔNG LỚN CÔNG TY									
1	Hoàng Hải					18/7/2019			Cổ đông
2	Nguyễn Thị Cẩm Vang					18/7/2019			Cổ đông
3	Trần Quang Hiển					18/7/2019			Cổ đông
4	Công ty TNHH Phù Đổng Invest					18/12/2024			Cổ đông

Thuận An, ngày 23 tháng 01 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Tuấn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

Mã chứng khoán: TAN

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	**Bùi Tuấn Long**		**Chủ tịch HĐQT**			**0**	**0**	**Người nội bộ**
1.1	Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp – CTCP		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			0	0	
1.2	Công ty cổ phần vật tư nông nghiệp 1 Hải phòng		Chủ tịch HĐQT			0	0	
1.3	Bùi Đăng Tuyên					0	0	Bố đẻ
1.4	Nguyễn Thị Oanh					0	0	Mẹ đẻ
1.5	Dương Thị Huyền					0	0	Vợ
1.6	Bùi Thùy Linh					0	0	Con ruột
1.7	Bùi Đăng Tuấn Phong					0	0	Con ruột
1.8	Bùi Chí Dũng					0	0	Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	**Lê Văn Một**		**TV HĐQT - Giám đốc**			**177.600**	**11,01%**	**Người nội bộ**
2.1	Văn phòng Khu vực Tây Nguyên – Tập đoàn T&T		Phó TGĐ			0	0	
2.2	Công ty TNHH XNK Rau quả Đăk Nông		Chủ tịch – Giám đốc			0	0	
2.3	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Cuộc sống xanh T&T		Tổng Giám đốc			0	0	
2.4	Lê Văn Cửu					0	0	Cha
2.5	Hồ Thị Lẫm					0	0	Mẹ
2.6	Trần Thị Mỹ Lan					0	0	Vợ
2.7	Lê Phương Huyền					0	0	Con
2.8	Lê Quốc Việt					0	0	Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.9	Lê Thị Hồng Danh					0	0	Chị ruột
2.10	Lê Văn Phận					0	0	Anh ruột
2.11	Lê Thị Bạch Tuyết					0	0	Chị ruột
2.12	Lê Văn Thảo					0	0	Anh ruột
2.13	Lê Văn Trường					0	0	Anh ruột
2.14	Lê Thị Trương					0	0	Chị ruột
2.15	Lê Thị Mười					0	0	Chị ruột
3	**Trịnh Thị Mai Dung**		**TV HĐQT**			**0**	**0**	**Người nội bộ**
3.1	Ban KSTK, Tập đoàn T&T		CV.CC			0	0	
3.2	Trịnh Văn Đức							Bố (đã mất)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.3	Nguyễn Thị Xuân					0	0	Mẹ
3.4	Hồ Sỹ Hoàn					0	0	Chồng
3.5	Hồ An Khánh Hồ Bảo Khánh Hồ Nam Khánh					0	0	Con
3.6	Trịnh Văn Lập					0	0	Em ruột
3.7	Trịnh Hoài Dương					0	0	Em ruột
BAN KIỂM SOÁT								
1	**Ngô Hồng Minh**	**058C271290**	**Trưởng BKS**			**0**	**0**	**Người nội bộ**
	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ BVIM					0	0	Trưởng BKS
	Công ty cổ phần kinh doanh và đầu tư Việt Hà					0	0	Thành viên BKS
	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Nội					0	0	Kế toán trưởng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.1	Ngô Văn Phong					0	0	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Yên					0	0	Mẹ đẻ
1.3	Ngô Thị Lan Anh					0	0	Chị ruột
1.4	Ngô Thị Bình					0	0	Chị ruột
1.5	Trần Thị Phương Thảo					0	0	Vợ
1.6	Ngô Bảo Linh					0	0	Con ruột
2	**Nguyễn Anh Tuấn**		**TV BKS**			**0**	**0**	**Người nội bộ**
	Công ty CP Đầu tư Sản xuất và Kinh doanh Thực phẩm Hà Nội					0	0	Kế toán trưởng
2.1	Nguyễn Xuân Hách					0	0	Cha
2.2	Đảm Thị Huyền					0	0	Mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Bùi Thị Hằng Vân					0	0	Vợ
2.4	Nguyễn Thu Hoài					0	0	Chị ruột
2.5	Dương Thị Thiều					0	0	Mẹ vợ
2.6	Đỗ Trung Kiên					0	0	Anh rể
3	**Tô Mạnh Hà**		**TV BKS**			**0**	**0**	**Người nội bộ**
3.1	Tô Xuân Nam					0	0	Bố
3.2	Hoàng Thị Được					0	0	Mẹ
3.3	Vũ Thị Thanh Thủy					0	0	Vợ
3.4	Tô Đức Anh Tô Thanh Uyên					0	0	Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.5	Tô Thúy Hằng					0	0	Em
3.6	Tô Hoàng Hải					0	0	Em
BAN ĐIỀU HÀNH								
1	**Lê Thị Định**		**Kế toán trưởng**			**0**	**0**	**Người nội bộ**
1.1	Lê Văn Minh					0	0	Cha
1.2	Nguyễn Thị Thu					0	0	Mẹ
1.3	Nguyễn Hải Bắc					0	0	Chồng
1.4	Nguyễn Lê Tường Vy					0	0	Con
1.5	Nguyễn Lê Khánh Vy					0	0	Con
1.6	Lê Văn Bình					0	0	Anh ruột
1.7	Lê Thị Phượng					0	0	Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.	**Phan Lê Kim Ngân**		**Phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty**			**0**	**0**	**Người nội bộ**
2.1	Phan Văn Toàn					0	0	Bố
2.2	Nguyễn Thị Cúc					0	0	Mẹ
2.3	Phan Lê Kim Bảo					0	0	Em ruột

Thuận An, ngày 23 tháng 01 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

Bùi Tuấn Long